

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số:19/2022/HSST
Ngày 30-12-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Thom.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hồng Sơn.
Ông Đinh Văn Hoát.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Hồng Buôi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Văn Thi, Kiểm sát viên.
- Kiểm sát viên dự khuyết: Bà Đinh Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:19/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thị Kim Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1995, tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn DL, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Tâm (chết) và bà Dương Thị Minh, sinh năm 1963; chồng: Chưa có; con: Một con tên Lê Thiện Nhân, sinh năm 2014; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Hà xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “Trộm cắp tài sản” đến ngày 02/02/2015 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022. Áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2022 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thị Bích V** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 12 năm 1989, tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn DL, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành Tâm (chết) và bà Dương Thị Minh, sinh năm 1963; chồng: Nguyễn Mỹ Hùng, sinh năm 1986; con: Một con Nguyễn Lê Trí Hiếu, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị

tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022. Áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/6/2022 đến nay, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị S, sinh năm 1979.
2. Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 2002.
3. Phạm Thị Châu V, sinh năm 1977.
4. Lê Thanh Ng, sinh năm 1981.
5. Trần Văn Tr, sinh năm 1962.
6. Từ Thanh K, sinh năm 1974.
7. Nguyễn Mỹ H, sinh năm 1986.
8. Dương Thị M, sinh năm 1963.
9. Đặng Văn H, sinh năm 1956.

Đều trú tại: TDP G, thị trấn DL, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

10. Nguyễn Ni T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn HM, xã SD, huyện ST.

11. Nguyễn Thị T2, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: Khu phố T, Phường ĐH, TP. DA, tỉnh Bình Dương. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

- *Người bào chữa:*

1. Ông Bùi Phú Vũ; Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, bào chữa cho bị cáo Lê Thị Bích V. Có mặt.

2. Bà Bùi Thị Thuyết Anh; Trợ giúp viên, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, bào chữa cho bị cáo Lê Thị Kim N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Thị Bích V và Lê Thị Kim Q là hai chị em ruột, đều trú tại TDP G, thị trấn DL, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Để có tiền tiêu xài cá nhân, V và Q đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của Đài Khánh Hòa và đài thành phố Đà Nẵng mở thưởng ngày 15/6/2022 để đánh bạc, bằng hình thức nhận ghi số lô, số đề cho các con bạc như sau:

Hình thức đánh số lô, số đề: V, Q và các con bạc quy ước đánh số lô: Lấy hai số cuối của các dãy số từ giải tám đến giải đặc biệt, bao gồm tất cả 18 lô; số đề: Được lấy hai số của giải tám gọi là số đầu, và hai số cuối của giải đặc biệt gọi là số đuôi. Người đánh đề thích mua số lô, số đề bằng hình thức đánh bao lô hay đánh đề thì tùy chọn cặp số cá cược và đặt cược tiền vào cặp số đã chọn; Trường hợp con bạc đánh bao lô thì số tiền đánh bạc bằng số tiền cá cược nhân cho 18 lô, còn số tiền đánh đề là số tiền con bạc cá cược giải tám và số đuôi của giải đặc biệt. Nếu số lô, số đề của người đánh lô đề đã chọn trùng với kết quả mở thưởng trong ngày thì người đánh lô đề được chủ lô đề, chung số tiền gấp 70 lần số tiền đã cược (tỉ lệ 1 ăn

70), ngược lại nếu không trùng thì người đánh lô đề thua số tiền đã đặt cược (người ghi đề thắng).

Đối với đánh đề “Lô xiên”: V, Q và các con bạc quy ước lấy hai số cuối của dãy số từ giải tám đến giải đặc biệt, bao gồm có tất cả 18 lô; người đánh đề chọn hai cặp số (04 số) bất kỳ mà mình thích để cá cược và đặt tiền vào hai cặp số đã chọn, số tiền đánh bạc của lô xiên bằng số tiền cá cược nhân cho 18 lô, nhân cho 2. Nếu hai cặp số lô xiên của người đánh đề đã chọn trùng với kết quả mở thưởng trong ngày thì người đánh lô xiên được chủ đề chung số tiền gấp 400 lần số tiền đã đặt cược, ngược lại nếu không trùng thì người đánh đề thua số tiền đặt cược.

Về cách tính hoa hồng của V đối với các con bạc: Khi các con bạc đánh số đề đài Miền trung với V, thì các con bạc được hưởng hoa hồng tỉ lệ 02/12 của số tiền cá cược, các con bạc chỉ trả tiền 10/12 của số tiền cá cược; số lô: Khi đánh bao lô có 18 lô, các con bạc được hưởng hoa hồng 04 lô, chỉ tính tiền 14 lô.

Về cách tính hoa hồng của Q đối với V và các con bạc: Khi V chuyển lô đề cho Q thì V được hưởng hoa hồng 01 lô, chỉ chuyển cho Q số tiền 13 lô trong tổng số 14 lô nhận từ các con bạc, còn đánh số đề Q không tính hoa hồng cho V nhận từ các con bạc. Đối với đánh lô xiên: Q tính hoa hồng cho người đánh bạc được hưởng 05 lô, chỉ trả tiền 13 lô trong tổng số 18 lô.

Với cách thức như trên, vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/6/2022, Lê Thị Bích V sử dụng điện thoại hiệu OPPO Reno5, màu đen, gắn thẻ sim của số thuê bao 0343570052, 0977232523 nhận ghi số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại cho các con bạc đều trú tại thị trấn DL gồm: Nguyễn Thị S, sinh năm 1979, số tiền 480.000đồng; Phạm Thị Châu V, sinh năm, 1976 số tiền 1.8000.000đồng; Lê Thanh Ng, sinh năm 1981 số tiền 396.000đồng; Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 2002 số tiền 720.000đồng; Trần Văn Tr, sinh năm 1962 số tiền 396.000đồng; Nguyễn Ni T, sinh năm 1990 trú tại thôn HM, xã SD, huyện ST số tiền 2.592.000đồng và Nguyễn Thị T2, sinh năm 1969 trú tại phường HĐ, thành phố DA, tỉnh Bình Dương số tiền 2.160.000đồng (trong đó đánh bạc đài Khánh Hòa 480.000đồng, đánh bạc đài Đà Nẵng là 1.600.000đồng).

Sau khi nhận ghi đề từ các con bạc, V tổng hợp tịch số lô, số đề với số tiền 8.508.000đồng rồi sử dụng điện thoại OPPO A9, màu trắng gắn thẻ sim của số thuê bao 0384493523, soạn tin nhắn chuyển lại một phần lô đề với số tiền đánh bạc là 4.548.000đồng cho Lê Thị Kim Q để hưởng hoa hồng, còn V giữ lại số lô, số đề của bà Phạm Thị Châu V và bà Nguyễn Thị T với số tiền 3.960.000đồng để tự chung chi. Ngoài ra, V tự đánh bạc với Lê Thị Kim Q mua số lô, số đề với số tiền là 10.162.000đồng. Tổng số tiền V chuyển cho Q là 14.710.000đồng.

Đối với Lê Thị Kim Q cũng với phương thức như trên: Vào khoảng 16 giờ 30 ngày 15/6/2022, Q sử dụng điện thoại OPPO F7, màu xanh có gắn số sim của số thuê bao 0565996502 nhận tin nhắn số lô, số đề của Lê Thị Bích V chuyển đến với số tiền 14.710.000đồng và sử dụng điện thoại nhãn hiệu iPhone, màu vàng cài đặt

ứng dụng Zalo nhận số đề (đánh lô xiên) của Nguyễn Mỹ H số tiền 360.000đồng. Tổng số tịch đề Q nhận từ Vân và các con bạc 15.070.000đồng. Sau đó Q sử dụng điện thoại hiệu OPPO F7 chuyển tin nhắn lại một phần cho số thuê bao 0947009110 của người có tên D (không xác định rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) với số tiền là 14.350.000đồng, còn Q giữ lại số lô “57” với số tiền 720.000đồng. Tổng số tiền của số lô, số đề Q đã chuyển cho D trong ngày 15/6/2022 là **15.070.000đồng**.

Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc V và Q đang thực hiện hành vi đánh bạc như trên, thì bị Công an huyện S phát hiện bắt quả tang, tạm giữ của V 01 điện thoại hiệu OPPO Reno5, màu đen, gắn thẻ sim của số thuê bao 0343570052, 0977232523 và 01 điện thoại OPPO A9, màu trắng gắn thẻ sim của số thuê bao 0384493523 và tiền mặt 5.850.000đồng. Tạm giữ của Q 01 điện thoại hiệu OPPO F7, màu xanh có gắn số sim của số thuê bao 0565996502 và 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone, màu vàng.

Quá trình điều tra vụ án các bị cáo Lê Thị Bích V, Lê Thị Kim Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đối với Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị Bích Th, Phạm Thị Châu V, Lê Thanh Ng, Trần Văn Tr, Từ Thanh K, Nguyễn Mỹ H, Dương Thị M, Đặng Văn H, Nguyễn Ni T, Nguyễn Thị T1 là những người mua số lô, số đề của các bị cáo ngày 15/6/2022. Quá trình điều tra xác định nhân thân những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 321, Điều 322 của Bộ luật hình sự, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng nên hành vi trên chưa cấu thành tội đánh bạc nên đề nghị Công an huyện S xử phạt hành chính và tịch thu số tiền đánh bạc và những người này đã nộp đủ số tiền trên tại Ngân hàng Nhà nước.

- Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố bị cáo Lê Thị Bích V, Lê Thị Kim Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng đối với các bị cáo Lê Thị Bích V, Lê Thị Kim Q. Sau khi đánh giá tình chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thị Bích V, Lê Thị Kim Q đã phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 58 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 58, Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Q từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo từ 25-30 triệu đồng.

Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước 11 điện thoại các loại và số tiền 16.482.000đồng mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trái phép và xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo vì thuộc hộ cận nghèo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc các bị cáo V và Q đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề qua tin nhắn Zalo trên điện thoại cho các con bạc thì bị Công an huyện S phát hiện bắt quả tang, tạm giữ của bị cáo V 01 điện thoại hiệu OPPO Reno5, màu đen, gắn thẻ sim của số thuê bao 0343570052, 0977232523 và 01 điện thoại OPPOA9, màu trắng gắn thẻ sim của số thuê bao 0384493523 và tiền mặt 5.850.000đồng của bị cáo Q 01 điện thoại hiệu OPPO F7, màu xanh có gắn số sim của số thuê bao 0565996502 và 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone, màu vàng. Hành vi sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề, lô xiên của bị cáo Lê Thị Bích V và bị cáo Lê Thị Kim Q đều trên 5 triệu đồng đã phạm vào tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này thấy rằng, đây là vụ án đồng phạm giản đơn không có tính chất tổ chức, phân công nhiệm vụ, rủ rập, lôi kéo, mà các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc; Bị cáo Q là người nhận tịch đề của bị cáo V chuyển đến, đồng thời ghi số lô, số đề cho các con bạc nên có vai trò chính trong vụ án, số tiền đánh bạc của bị cáo Q là 19.990.000đồng. Bị cáo V là thư ký đề ghi số lô, số đề cho 07 con bạc số

tiền là 12.708.000đồng và đánh bạc riêng với bị cáo V với số tiền 11.562.000 đồng là người chuyển tịch đề cho bị cáo Q nên có vai trò thứ yếu.

- Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, không những ảnh hưởng đến kinh tế của từng gia đình mà còn nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, cần phải xử lý nghiêm minh nhằm mục đích răn đe, giáo dục riêng, phòng ngừa chung và phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị địa phương.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Đối với bị cáo Lê Thị Kim Q có nhân thân xấu, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong; đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, đã đủ điều kiện được coi là xóa án tích. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, tự nguyện nộp đủ số tiền đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước, có giấy chứng nhận hiến máu nhân đạo tình nguyện cho người bệnh là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là phụ nữ đơn thân nuôi con nhỏ, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp, cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Đối với bị cáo Lê Thị Kim V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện nộp đủ số tiền đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc hộ cận nghèo nên chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo bán số lô, số đề nhằm thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, cần xem xét đến tình hình tài sản của các bị cáo để có mức hình phạt bổ sung phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 24.270.000đồng: Bị cáo Lê Thị Bích V trong ngày 15/6/2022 đã có hành ghi số lô, số đề cho 07 người với số tiền là 12.708.000đồng (trong đó số tiền xác đề là 8.508.000đồng, số tiền trúng đề là 4.200.000đồng) và số tiền bị cáo Vân đánh bạc riêng với bị cáo Q là 11.562.000 đồng (trong đó số tiền xác đề là 10.162.000đồng, số tiền trúng đề là 1.400.000đồng). Qua điều tra xác định đây là số tiền đánh bạc. Tuy nhiên, bị cáo V đánh bạc với các con bạc và chuyển tịch đề cho bị cáo Q thông qua tin nhắn điện thoại, thực tế bị cáo V chưa chuyển tiền cho bị cáo Q. Đối với số tiền xác đề 8.508.000đồng bị cáo V ghi lô đề cho các con bạc đã tịch thu, Do đó, số tiền đánh bạc tịch thu đối với bị cáo V là: 24.270.000đồng trừ tiền xác đề 8.508.000đồng và số tiền trúng đề bị 4.200.000đồng còn lại là 11.562.000 đồng.

- Đối với số tiền đánh bạc 19.990.000đồng của bị cáo Q: Trong ngày 15/6/2022 ngoài nhận tịch đề từ bị cáo V, bị cáo Quyên còn ghi số lô, số đề cho một số con bạc với số tiền tổng cộng là 19.270.000đồng (trong đó số tiền xác đề là 15.070.000đồng, số tiền trúng đề là 4.200.000đồng) và số tiền bị cáo Q đánh bạc riêng với D là 720.000đồng, tổng cộng là 19.990.000đồng. Do đó, số tiền đánh bạc tịch thu đối với bị cáo Q là 19.990.000đồng trừ tiền xác đề của bị cáo V và H 15.070.000đồng còn lại là 4.920.000 đồng. (trong đó tiền trúng đề 4.200.000đồng và tiền đánh bạc với D 720.000đồng).

Tổng cộng số tiền tịch thu sung công quỹ Nhà nước của hai bị cáo là: 11.562.000đồng+ 4.920.000đồng = **16.482.000đồng** (mười sáu triệu, bốn trăm tám mươi hai nghìn đồng), đây là số tiền đánh bạc trong vụ án các bị cáo đã tự nguyện nộp đủ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 11 điện thoại di động các loại mà các bị cáo và các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc gồm: 01 điện thoại hiệu OPPO Reno5, màu đen, số Imei1: 865545053407936. Imei2: 865545053407928, 01 điện thoại hiệu OPPO A9 màu trắng, số Imei1: 863901046046814. Imei2: 863901046046806 của Lê Thị Bích V.

-01 điện thoại hiệu OPPO F7, màu xanh, số Imei1: 868476033289771. Imei2: 868476033289761, 01 điện thoại iPhone 11 Pro Max, màu vàng, số máy MWGH2LLA, số sê ri: F2LZ9LOMN70F của Lê Thị Kim Q.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020, màu trắng của Phạm Thị Châu V; 01 điện thoại hiệu OPPO F5, màu đỏ của Nguyễn Ni T; 01 điện thoại hiệu OPPO F11, màu xanh của Lê Thanh Ng; 01 điện thoại hiệu OPPO F11 Pro, màu xanh của Nguyễn Thị S, 01 điện thoại iPhone 12 Pro Max, màu xanh của Nguyễn Thị Bích Th; 01 điện thoại iPhone XS Max, màu trắng của Nguyễn Mỹ H; 01 điện thoại hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1174, Code: 23KIG74VN của Nguyễn Thị T1.

- Đối với số tiền 5.850.000đồng của Lê Thị Bích V: Quá trình điều tra xét thấy, số tiền trên là tài sản hợp pháp của bị cáo có được từ buôn bán, không liên

quan đến hành vi phạm tội, nên cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho bị cáo V số tiền trên là có căn cứ.

- Đối với 01 căn cước công dân số 051195015140, cấp ngày 18/8/2021 của Lê Thị Kim Q là giấy tờ tùy thân hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại căn cước công dân cho bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với Nguyễn Mỹ H: Qua điều tra xác định H đánh bạc với Q số tiền 360.000đồng thông qua tin nhắn điện thoại, thực tế H chưa chuyển tiền cho Q. Tuy nhiên, đây là tiền dùng để đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã đề nghị Công an huyện S ra quyết định xử phạt hành chính và tịch thu số tiền 360.000đồng đối với H, Nguyễn Mỹ H đã nộp đủ số tiền trên tại Ngân hàng Nhà nước nên không xem xét.

- Đối với Nguyễn Thị S, Nguyễn Thị Bích Th, Phạm Thị Châu V, Lê Thanh Ng, Trần Văn Tr, Nguyễn Mỹ H, Dương Thị M, Đặng Văn H, Nguyễn Ni T, Nguyễn Thị T1 là những người mua số lô, số đề của các bị cáo ngày 15/6/2022. Quá trình điều tra xác định nhân thân những người này đều chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại các Điều 321, Điều 322 của Bộ luật hình sự, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng nên hành vi trên chưa cấu thành tội đánh bạc. Cơ quan điều tra đã đề nghị Công an huyện S ra quyết định xử phạt hành chính và tịch thu số tiền đánh bạc đối với những người này là có căn cứ.

- Đối với người có tên D mà bị cáo chuyển tiền lô đề vào ngày 15/6/2022 qua số thuê bao 0947099110, tại công văn số 4674 ngày 10/8/2022 của Tập đoàn bưu chính viễn thông VN cung cấp số thuê bao trên là của ông Trịnh Phú S sinh năm 1993 trú tại xã BC, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi, qua xác minh ông Trịnh Phú S đã bỏ nhà đi khỏi địa phương hơn 03 năm không xác định được địa chỉ. Đối với tài khoản 5252767979 tại Ngân hàng quân đội mà bị cáo Q giao dịch ngày 15/6/2022 thì xác định chủ tài khoản là ông Bui Văn D có địa chỉ tại tổ 8, phường NL, tp Q Ng, qua xác minh thì không có ai tên bui van Du, do đó cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nếu có đủ căn cứ.

- Các bị cáo khai năm 2020 có đánh bạc với hình thức ghi lô đề. Tuy nhiên, ngoài lời khai, không có tài liệu chứng cứ chứng minh nên cơ quan điều tra không xử lý hành vi trên của các bị cáo là đúng pháp luật.

- Đối với ông Từ Thanh K cho đối tượng Trần Văn Tr mượn điện thoại nhắn tin ghi lô đề với Lê Thị Bích V ông hoàn toàn không biết, ông K cũng không tham gia đánh bạc nên cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại cho ông K là có căn cứ.

[8] *Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo về tội danh, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.*

Đối với lời bào chữa cho các bị cáo đề nghị xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ cận nghèo có đơn đề nghị, được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị Bích V;

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 58, Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thị Kim Q.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1, Điều 12, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Bích V, Lê Thị Kim Q phạm tội: “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V 18 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, Tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Lê Thị Bích V cho Ủy ban nhân dân thị trấn DL, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo V có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn DL giám sát giáo dục bị cáo V, miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo V.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Bích V số tiền: 15.000.000đồng.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Kim Q 24 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 15/6/2022 đến ngày 24/6/2022 (01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan, Tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn DL, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình bị cáo Q có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn DL giám sát giáo dục bị cáo Q, miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng của các bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị Kim Q số tiền: 15.000.000đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

2.1 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.562.000 đồng của bị cáo V, tại biên lai thu tiền số 0003455 ngày 23 tháng 12 năm 2022.

2.2 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.920.000đồng của bị cáo Q, tại biên lai thu tiền số 0003456 ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

2.3 Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu OPPO Reno5, màu đen, số Imei1: 865545053407936. Imei2: 865545053407928, 01 điện thoại hiệu OPPO A9 màu trắng, số Imei1: 863901046046814. Imei2: 863901046046806 của Lê Thị Bích V.

- 01 điện thoại hiệu OPPO F7, màu xanh, số Imei1: 868476033289771. Imei2: 868476033289761, 01 điện thoại iPhone 11 Pro Max, màu vàng, số máy MWGH2LLA, số sê ri: F2LZ9LOMN70F của Lê Thị Kim Q.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5 2020, màu trắng của Phạm Thị Châu V; 01 điện thoại hiệu OPPO F5, màu đỏ của Nguyễn Ni T; 01 điện thoại hiệu OPPO F11, màu xanh của Lê Thanh Ng; 01 điện thoại hiệu OPPO F11 Pro, màu xanh của Nguyễn Thị S, 01 điện thoại iPhone 12 Pro Max, màu xanh của Nguyễn Thị Bích Th; 01 điện thoại iPhone XS Max, màu trắng của Nguyễn Mỹ H; 01 điện thoại hiệu Nokia, màu đen, Model: TA-1174, Code: 23KIG74VN của Nguyễn Thị T. Tổng cộng 11 điện thoại các loại.

Các vật chứng trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện S lập ngày 23 tháng 11 năm 2022.

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Thị Bích V, Lê Thị Kim Q được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Công an huyện S;
- VKSND huyện S;
- Chi cục THADS h. S;
- TAND t. Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp t. Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Bị hại, Đại diện Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Thơm